

Bản án số: 221/2025/HSST
Ngày: 17/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Khoát và bà Nghiêm Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ vụ án hình sự thụ lý số: 255/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2025/QĐXXST-HS ngày 04/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quang T, sinh năm 2002; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ F T, phường P, tỉnh Phú Thọ; CCCD số: 026202001853; cấp ngày 02/10/2021 tại Cục C5 về TTXH – Bộ C6. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1978; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Theo chỉ bản số 3976 lập ngày 05 tháng 09 năm 2025 tại Trại giam S thuộc Công an thành phố H và Trích lục tiền án, tiền sự số: /2025/PV06 ngày 14/10/2025 tại Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Công an thành phố H.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Phương N, sinh năm 2005; Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ D H, phường P, tỉnh Phú Thọ; CCCD số: 026205001043; tại Cục C5 về TTXH – Bộ C6. Trình độ học vấn 12/12; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Hà Thị T1, sinh năm 1976; vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Ngày 19/09/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 – BLHS tại bản án số: 82/2023/HSST ngày 19/9/2023 (*Bị cáo chưa được xóa án tích*)

- Tiền sự: Không

Theo chỉ bản số 3975 lập ngày 05 tháng 09 năm 2025 tại Trại giam S thuộc Công an thành phố H và Trích lục tiền án, tiền sự số: /2025/PV06 ngày 14/10/2025 tại Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Công an thành phố H.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

- Trần Quang L, sinh năm 2005; vắng mặt.

Cư trú: Thôn T, xã S, tỉnh Tuyên Quang

- Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986; vắng mặt.

Cư Trú: Thôn K, xã B, tỉnh Phú Thọ.

- Nguyễn Văn H1, sinh năm 2006; vắng mặt.

Cư trú: Thôn C, xã T, tỉnh Phú Thọ

- Tạ Thái D1, sinh năm 2002; vắng mặt.

Cư trú: Khu E, thôn Y, xã Y, thành phố Hà Nội.

*** Người chứng kiến:** Ông Lê Đình C, sinh năm 1987; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy và quản lý người nghiện ma túy. Khoảng 16h30' ngày 29/8/2025, Công an xã T, thành phố Hà Nội, đang đi làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn xã T đã phát hiện Nguyễn Phương N - sinh năm: 2005, ở tổ D H, phường P, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái và túi quần bên phải đang mặc trên người có 01 túi ni lông bên trong chứa chất thảo mộc khô là ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en PINACA, N khai nhận số ma túy thu giữ trên là mua của Nguyễn Quang T - sinh năm: 2002, ở tổ F T, phường P, tỉnh Phú Thọ đang trên đường đem đến thôn N, xã T, thành phố Hà Nội để bán cho 01 người nam giới sử dụng Facebook "N". Tổ công tác đã lập biên bản, đưa các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Quang T là đối tượng nghiện chất ma túy. Nên trưa ngày 22/8/2025, T tìm mua ma túy về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Sau đó, T vào mạng xã hội Facebook liên hệ với một tài khoản (T không nhớ tên) hỏi mua được 30 gói chất ma túy dạng thảo mộc Tobacco với giá 700.000 đồng và hẹn giao dịch mua bán tại địa điểm khu vực Ngã thành phố Hà Nội để ở trong ống cứu hỏa ven đường. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà cất giấu và sử dụng cho bản thân hết 08 gói. Đến khoảng 13h30' ngày 29/8/2025, T đem theo 22 túi ni lông chứa ma túy Tobacco đang đi chơi thì nhận

được tin nhắn của Nguyễn Phương N gửi qua ứng dụng Messenger là đối tượng nghiện ma túy hỏi mua 300.000 đồng ma túy và thoả thuận T phải trả lại cho N 50.000 đồng, T đồng ý và hẹn N ra khu vực đường C cổng quán K thuộc địa phận thôn M, xã B, tỉnh Phú Thọ để giao dịch mua bán. Tại đây, T bán cho N 01 gói túi nilon thảo mộc khô có chất ma túy T2, sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy đi về nhà chia ma túy thành 02 túi ni long nhỏ cất giấu ở 02 túi quần phía trước bên phải và bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ ra đường đi nhờ xe đến khu vực chợ H4 thuộc thôn N, xã T, thành phố Hà Nội để giao bán cho người có tên Facebook “Nguyễn T3” thì bị Công an phát hiện bắt và thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H, các bị can Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; bị can N có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

*** *Vật chứng vụ án:***

- Tạm giữ của Nguyễn Phương N:

+ 01 túi ni long nhỏ có kích thước 4x7cm và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải N đang 01 túi nilong nhỏ bên trong đều có chứa thảo mộc khô màu vàng nâu là ma túy Tobacco;

- Tạm giữ của Nguyễn Quang T: 21 túi ni long nhỏ kích thước 4x7cm bên trong đều có chứa thảo mộc khô màu vàng nâu là ma túy Tobacco và 01 điện thoại di động màu vàng Gold, số IMEI 356647081216093 kèm sim số 0364.345.535;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phương N tại tổ D H, phường P, tỉnh Phú Thọ và nơi ở của Nguyễn Quang T tại tổ F T, phường P, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 5652/KL-KTHS ngày 07/9/2025 của Phòng K1

- Công an thành phố H kết luận:

+ Tang vật niêm phong ký hiệu A1 gồm:

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 21 túi nilông (ký hiệu A1) đều có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **45,600 gam;**

+ Tang vật niêm phong ký hiệu A2 gồm:

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **0,876 gam;**

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **1,044 gam”**

Quá trình giám định, cơ quan giám định đã lấy mẫu 7,235 gam chất ma túy tại phong bì niêm phong ký hiệu A1 làm mẫu giám định phần còn lại 38,365 gam; đã lấy mẫu 0,362 gam tại phong bì niêm phong ký hiệu A2 phần còn lại 0,514

gam; đã lấy mẫu 0,424 gam tại phong bì niêm phong ký hiệu A2 phần còn lại 0,62 gam chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA mẫu gửi đến giám định hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 8132/KL-KTHS ngày 31/10/2025 của V - Bộ C6 kết luận:

Hàm lượng, khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong các mẫu gửi đến giám định như sau:

Ký hiệu/Khối lượng mẫu (gam)	A1	A2	
	38,365	0,514	0,620
Hàm lượng MDMA-4en-PINACA (%)	2,47	0,27	0,67
Khối lượng MDMA-4en-PINACA (gam)	0,947	0,001	0,004

V chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng MDMA-INACA trong các mẫu gửi giám định

Quá trình giám định, cơ quan giám định đã lấy mẫu 0,309 gam chất ma túy tại phong bì ký hiệu A1 làm mẫu giám định, phần còn lại 38,056 gam; đã lấy mẫu 0,016 gam chất ma túy tại phong bì ký hiệu A2 phần còn lại 0,398 gam; đã lấy mẫu 0,095 gam chất ma túy tại phong bì ký hiệu A2 phần còn lại 0,525 gam chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA mẫu gửi đến giám định hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 300.000đ, T bán ma túy cho N, N đã tiêu sài cá nhân hết, nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Số vật chứng còn lại được chuyển phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 105/CT-VKS ngày 01/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 đã truy tố: Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 ; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Quang T từ 36 tháng đến 39 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật hình sự;
- Xử phạt Nguyễn Phương N từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 82/2023/HSST ngày 19/9/2023 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án từ 54 tháng đến 60 tháng tù.

* Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang T số tiền 300.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Về vật chứng :

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A1 bên trong có 38,56 gam chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA và 01 phong bì ký hiệu A2 bên trong có 0,398 gam trong túi ni lông và 0,525 trong gói giấy đều là chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng giống điện thoại Iphone 6s, màu vàng Gold, số IMEI 356647081216093 kèm sim số 0364.345.535;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có quan điểm tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như

nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13h30' ngày 29/8/2025, tại khu vực đường C trước cửa quán K thuộc địa phận thôn M, xã B, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quang T đã có hành vi bán trái phép **1,92 gam** chất ma túy loại MDMA-INACA và loại MDMA-4en-PINACA cho Nguyễn Phương N. Sau đó, N đem số ma túy mua được của T đến khu vực chợ H4 thuộc thôn N, xã T, thành phố Hà Nội để giao bán thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Quang T **45,600 gam** chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, T khai tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 5652/KL-KTHS ngày 07/9/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận:

+ Tang vật niêm phong ký hiệu A1 gồm:

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 21 túi nilông (ký hiệu A1) đều có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **45,600 gam;**

+ Tang vật niêm phong ký hiệu A2 gồm:

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **0,876 gam;**

- Thảo mộc khô màu vàng nâu bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng **1,044 gam”**

Tại Bản kết luận giám định số 8132/KL-KTHS ngày 31/10/2025 của V - Bộ C6 kết luận:

Hàm lượng, khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong các mẫu gửi đến giám định như sau:

Ký hiệu/Khối lượng mẫu (gam)	A1	A2	
	38,365	0,514	0,620
Hàm lượng MDMA-4en-PINACA (%)	2,47	0,27	0,67
Khối lượng MDMA-4en-PINACA (gam)	0,947	0,001	0,004

V chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng MDMA-INACA trong các mẫu gửi giám định

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Cụ thể Điều 251- BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm”.

[3] Đánh giá tính chất hành vi, mức độ phạm tội và vai trò của các bị cáo thì thấy: Hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc và nhức nhối trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án mạnh mẽ; là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác như giết người, cướp tài sản và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác, đây cũng là nguyên nhân chính lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm cho xã hội. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều chủ trương chính sách, pháp luật để ngăn chặn nhưng loại tội phạm này không những không giảm mà vẫn ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần xét xử hành vi của các bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

Trong vụ án này, T giữ vai trò là người trực tiếp mua ma túy, sau đó trực tiếp bán ma túy trái phép cho N; N trực tiếp thực hiện hành vi giao dịch việc mua bán trái phép ma túy; Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án, để có mức hình phạt tương xứng.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân của bị cáo:

+ Bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

+ Bị cáo N là người có nhân xấu, bị có 01 án về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người có ý thức kém, coi thường pháp luật.

Do trước đó bị cáo Nguyễn Phương N có 01 tiền án: Tại Bản án số: 82/2023/HSST ngày 19/9/2023 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo bị xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngày 29/8/2025 bị cáo phạm tội mới khi mới chấp hành án được 01 năm 11 tháng 10 ngày, như vậy bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 02/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của HĐTPTANDTC để tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án để thi hành án theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng; bị cáo N có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đó là tái phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn, nhận thức được hành vi sai trái của mình. Gia đình bị cáo N có công với cách mạng: Ông nội và bà nội bị cáo đều được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng t. Bố bị cáo được Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước C7 tại T tặng Giấy khen nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N và áp dụng thêm

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị Nguyễn Phương N. Tuy nhiên, xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tuy nhiên, cần được xem xét để đưa ra mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính có thể phạt bị cáo hình phạt bổ sung một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Nhưng xét thấy, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định; các bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời để mua ma túy phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A1 bên trong có 38,56 gam chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA và 01 phong bì ký hiệu A2 bên trong có 0,398 gam trong túi ni lông và 0,525 trong gói giấy đều là chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA.

Những vật chứng trên là tang vật của vụ án cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng giống điện thoại Iphone 6s, màu vàng Gold, số IMEI 356647081216093 kèm sim số 0364.345.535 là phương tiện để liên lạc và dùng để mua bán ma túy khi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng bị cáo thu được từ việc bán trái phép chất ma túy là tiền thu lời bất chính cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N, quá trình điều tra T khai mua của một người trên mạng xã hội Facebook không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

- Đối với đối tượng có nick Facebook “Nguyễn T3” là người mua ma túy của Nguyễn Phương N, quá trình điều tra, không xác định được họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

- Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N
“Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quang T 39 (*Ba mươi chín*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Phương N 03 (*Ba*) năm tù;

Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HSST ngày 19/9/2023 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 04 (*B*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang T số tiền 300.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Về vật chứng :

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A1 bên trong có 38,56 gam chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA và 01 phong bì ký hiệu A2 bên trong có 0,398 gam trong túi ni lông và 0,525 trong gói giấy đều là chất ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng giống điện thoại Iphone 6s, màu vàng Gold, số IMEI 356647081216093 kèm sim số 0364.345.535;

(*Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Hà Nội*).

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”: Các bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Phương N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Định